

Bản án số: 40/2018/HS-ST
Ngày 16 - 3 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN THÀNH, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ly

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Ân

2. Ông Huỳnh Công Tạo.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Bùi Thị Huyền, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 21/2018/TLST-ST ngày 06 tháng 02 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2018/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Hồ Văn Q, tên gọi khác: P; sinh năm 1958 tại An Giang; trú tại: Ấp T, thị trấn N, huyện T, tỉnh An Giang; chỗ ở: Ấp O, xã T, huyện T, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; nghề nghiệp: Thợ đục đá; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn M (đã chết) và bà Nguyễn Thị C (đã chết).

Bị bắt ngày 23/12/2017 (có mặt).

- Bị hại:

1. Cháu Nguyễn Trần Thanh T, sinh ngày 18/7/2011; trú tại: Ấp ĐI, thị trấn N, huyện T, tỉnh An Giang; chỗ ở: Ấp O, xã T, huyện T, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Trần Thanh T: Ông Nguyễn Hồng H, sinh năm 1976 và bà Trần Thị Ánh Đ, sinh năm 1986; trú tại: Ấp ĐI, thị trấn N, huyện T, tỉnh An Giang; chỗ ở: Ấp O, xã T, huyện T, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu - Là cha mẹ đẻ của bị hại (vắng mặt).

2. Cháu Nguyễn Thị Phương H, sinh năm 2012; trú tại: Ấp T, thị trấn N, huyện T, tỉnh An Giang; chỗ ở: Ấp O, xã T, huyện T, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Thị Phương H: Ông Nguyễn Minh T, sinh năm 1988 và bà Trần Kim L, sinh năm 1990; trú tại: Ấp T, thị trấn N,

huyện T, tỉnh An Giang; chỗ ở: Ấp O, xã T, huyện T, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu - Là cha mẹ đẻ của bị hại (có yêu cầu xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồ Văn Q làm nghề đục đá và thuê phòng trọ sống ở ấp Ấp O, xã T, huyện T, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, gần phòng trọ của Quyền là phòng trọ của gia đình cháu Nguyễn Trần Thanh T và gia đình cháu Nguyễn Thị Phương H. Cháu T và cháu H thường xuyên sang phòng trọ của Q chơi vì Q hay cho bánh kẹo.

Vào buổi trưa một ngày trong tháng 2/2017, Q đang nấu ăn ở phía sau phòng trọ thì cháu T và cháu H chạy sang phòng chơi. Khi Quyền vào phòng thì cháu T và cháu H đang ở trên giường xem điện thoại di động. Q lại gần kéo quần của cháu T xuống rồi dùng tay sờ vào âm đạo của cháu T. Tiếp đó, Q quay sang kéo quần của cháu H, dùng tay sờ rồi hôn vào âm đạo của cháu H. Sau đó, Q bảo cháu T và cháu H đi về để Q ăn cơm.

Mấy ngày sau đó cũng vào buổi trưa, cháu H qua nhà Q xin cây sả. Q gọi cháu H vào nhà rồi bế cháu H lên cởi quần để sờ và hôn vào âm đạo cháu H một lúc rồi cho cháu H về.

Ngày 17/02/2017, cháu H kêu đau ở bộ phận sinh dục nên mẹ cháu H là bà Trần Kim L đưa cháu đi khám và hỏi thì cháu H kể lại sự việc. Bà L làm đơn tố cáo hành vi của Q gửi cơ quan Công an.

Hồ Văn Q sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Thành đã ra quyết định tạm đình chỉ điều tra bị can và ra quyết định truy nã đối với Q. Đến ngày 23/12/2017 thì Q bị bắt theo quyết định truy nã. Tại cơ quan điều tra, Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 58/TD ngày 12/3/2017 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu kết luận đối với cháu Nguyễn Thị Phương H như sau:

- Không có dấu xây sát da hay bầm tụ máu ở âm hộ và vùng bẹn đùi hai bên.
- Màng trinh không giãn, không rách.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 77/TD ngày 29/3/2017 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu kết luận đối với cháu Nguyễn Trần Thanh T như sau:

- Không có tổn thương mới ở âm hộ, màng trinh.
- Màng trinh còn nguyên.

Tại bản cáo trạng số 37/CT-VKS ngày 02 tháng 02 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu đã truy tố Hồ Văn Q về tội “Dâm ô với trẻ em” theo điểm a, b khoản 2 Điều 116 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Hồ Văn Q về tội “Dâm ô với trẻ em”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 116; điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự năm

1999 xử phạt bị cáo Hồ Văn Q từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù. Về bồi thường thiệt hại, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của Pháp luật.

Bị cáo Q không có ý kiến gì về luận tội của kiểm sát viên. Bị cáo Q nói lời sau cùng xin được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trả hồ sơ để điều tra bổ sung. Trong quá trình điều tra, truy tố; Cơ quan điều tra, điều tra viên, Viện kiểm sát, kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, các tài liệu, chứng cứ được thu thập đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi cũng như quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Lời khai nhận tội tại phiên tòa của bị cáo Q phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, từ đó đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Q là người thành niên, đã hai lần thực hiện hành vi sờ, hôn bộ phận sinh dục của bị hại H và một lần thực hiện hành vi sờ bộ phận sinh dục của bị hại T đều là trẻ em. Do đó, hành vi của bị cáo Q thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Dâm ô với trẻ em” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 116 của Bộ luật hình sự như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành đã truy tố là có căn cứ, đúng Pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Q là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến quyền được bảo vệ về thân thể, danh dự, nhân phẩm và sự phát triển bình thường về tâm sinh lý của hai bị hại H và T đều là trẻ em chưa dưới 06 tuổi. Đây là hành vi dâm dục một cách xấu xa, nhơ nhuốc, thể hiện sự ham muốn thú dục quá độ, không chính đáng của một người đã thành niên đối với trẻ em. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã bỏ trốn khỏi địa phương gây khó khăn cho quá trình điều tra, giải quyết vụ án. Do đó, đối với bị cáo Q cần phải xử lý nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Không có

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho cháu H 3.000.000 đồng; đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

[5] Về bồi thường thiệt hại:

Người đại diện hợp pháp của bị hại T không có yêu cầu gì về phần bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Người đại diện hợp pháp của bị hại H yêu cầu bị cáo Q phải bồi thường cho bị hại H khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm với số tiền là 20.000.000 đồng (hai mươi triệu).

Xét yêu cầu bồi thường thiệt hại của bà L, đối chiếu với quy định của Pháp luật tại Điều 592 Bộ luật dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử chấp nhận khoản tiền bồi thường về tổn thất tinh thần theo mức tối đa là 10 lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định: $10 \times 1.300.000 \text{ đồng} = 13.000.000 \text{ đồng}$ (mười ba triệu).

Do gia đình bị cáo Q đã bồi thường trước cho bị hại Hoa số tiền 3.000.000 đồng nên bị cáo Q phải bồi thường tiếp cho bị hại H số tiền còn thiếu là 10.000.000 đồng (mười triệu).

[6] Về án phí: Bị cáo Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của Pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hồ Văn Q (P) phạm tội “Dâm ô với trẻ em”.

1. Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 116; điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Hồ Văn Q (P) 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/12/2017.

2. Về bồi thường thiệt hại: Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự năm 1999, Điều 592 Bộ luật dân sự năm 2015.

Bị cáo Hồ Văn Q (P) bồi thường cho bị hại Nguyễn Thị Phương H số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu). Bà Trần Kim L đại diện nhận số tiền trên.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án; nếu người phải thi hành án không thi hành số tiền nói trên thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải trả cho người được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Hồ Văn Q (P) phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn).

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Hồ Văn Q (P) phải chịu 500.000 đồng (năm trăm ngàn).

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng

chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị cáo được quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Tân Thành;
- Công an huyện Tân Thành;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- Phòng PV27 công an tỉnh BR-VT;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Ly

